

**Đề bài**

Em hãy kể lại  
chiến công thần tốc  
đại phá quân  
Thanh của vua  
Quang Trung từ tối  
30 Tết đến ngày  
mồng năm tháng  
Giêng.

## Bài làm

Nhà Tây Sơn gồm ba anh em Nguyễn Huệ, Nguyễn Nhạc, Nguyễn Lữ. Mỗi người xưng vương một miền. Nguyễn Huệ được mọi người gọi là Bắc Bình Vương. Trong thời kỳ đầy biến động của xã hội phong kiến Việt Nam những năm 30 cuối thế kỉ XVIII, Lê Chiêu Thống rất lo sợ cho cái ngai vàng một rỗng của mình nên đã cầu cứu quân Thanh, mở đường cho quân Thanh và Tôn Sĩ Nghị kéo quân vào Thăng Long xâm lược nước ta. Ngày 24 tháng 11, Trần Văn Tuyết chạy vào thành Phú Xuân cấp báo cho Bắc Bình Vương về việc quân Thanh xâm lược; Lê Chiêu Thống nhận sắc phong của vua nhà Thanh là Nam Quốc Vương; Ngô Văn Sở cho quân rút lui về Tam Điệp, nghĩa là nước ta mất hết đất từ cửa ải phía Bắc đến Thăng Long. Nghe được tin cấp báo, Bắc Bình Vương giận lắm. Biết là biến cố lớn, ông quyết định mở cuộc tấn công ra Bắc đại phá quân Thanh.

Nguyễn Huệ quyết định lên làm vua, lấy niên hiệu là Quang Trung và mở cuộc tấn công ra Bắc.

Nguyễn Huệ lên ngôi hoàng đế ngày 25 tháng Chạp năm Mậu Thân 1788. Theo sử sách ghi lại trích trong “Các triều đại Việt Nam”, Nguyễn Huệ là một vị tướng tài: “Đây là người có dung mạo đặc biệt, tóc xoăn, da sần, tiếng nói sang sảng như chuông, đôi mắt sáng như chớp, có thể nhìn thấy mọi vật trong đêm tối. Về mặt của ông như toát lên một ý chí, một cái đẹp oai phong,凛冽”.

Bấy giờ ở Phú Xuân, vua Quang Trung cho kén lính. Ở Nghệ An, cứ ba suất đình thì lấy một người, chưa mấy lúc, đã được một vạn quân tinh nhuệ. Rồi nhà vua cho mở cuộc duyệt binh lớn ở Vĩnh Diên (Nghệ An). Đến Thanh Hóa ông vẫn tiếp tục tuyển thêm binh lính và làm lễ tuyên thệ. Trong lời dụ với các tướng sĩ, Quang Trung凛冽 và thể hiện rõ quyết tâm chống giặc ngoại xâm, bảo vệ độc lập của đất nước. Với ý chí hiên ngang, bất khuất, với ánh mắt căm thù giặc, Quang Trung đã tuyên bố:

*Đánh cho để dài tóc,*

*Đánh cho để đen răng,*

*Đánh cho nó phiến giáp bất hoàn,*

*Đánh cho sử tư Nam quốc anh hùng chi hữu chủ.*

Sau đó Quang Trung cũng động viên tướng sĩ của mình có lòng quyết tâm bằng giọng nói sang sảng, đầy hào khí, khẳng định niềm tin vào ý chí quyết thắng của đội quân chính nghĩa. Ra đến Tam Điệp, Quang Trung đã phân rõ công tội của Sở và Lân qua lời nói rất hào khí “ Binh pháp dạy rằng: “Quân thua chém tướng” tội của các người tuy đáng chết một vạn lần. Song ta nghĩ các người đều là hạng võ dũng, chỉ biết gặp giặc là đánh, nên việc tùy cơ ứng biến là không có tội” và ông khen ngợi kê sách tạm rút quân để bảo toàn lực lượng của Ngô Thì Nhậm và các tướng.

Vua Quang Trung bèn sai mở tiệc để khao quân rồi bảo kín với các tướng sĩ: “Ta với các ngươi hãy tạm sửa lễ cúng Tết trước đã. Đến tối 30 Tết lập tức lên đường, hẹn đến ngày mồng 7 năm mới thì vào thành Thăng Long mở tiệc ăn mừng.

Sau đó ông chia ra làm 5 đạo quân. Đạo chủ lực do Quang Trung trực tiếp chỉ huy, thẳng hướng Thủy Long. Đạo thứ hai và thứ ba đánh vào tây nam Thăng Long và yểm trợ cho đạo chủ lực. Đạo thứ tư tiến ra phía Hải Dương. Đạo thứ năm tiến lên Lạng giang – Bắc Giang, chặn đường rút lui của quân địch. Khi tiến thẳng đến thành Thăng Long, để giữ sức cho quân lính chiến đấu, ông sai dùng cáng làm võng. Hai người khiêng một người nằm ngủ và cứ thế luân phiên nhau đi suốt ngày đêm.

Đến đêm 30 Tết âm lịch, quân ta vượt sông Gián Khẩu, tiêu diệt gọn toàn bộ quân địch ở đồn tiền tiêu, khí thế của quân ta càng lớn. Sau những ngày Quang Trung hành quân thần tốc, quân giặc tan vỡ tháo chạy nhưng không thoát, nên không báo được tin về. Việc tiến quân của chúng ta rất bí mật. Nửa đêm ngày mồng 3 tháng Giêng, năm Kỷ Dậu, vua Quang Trung tới làng Hà Hồi và lệnh vây kín làng. Quân giặc bị bất ngờ, hoảng sợ, hạ khí giới xin đầu hàng, lương thực và khí giới đều bị quân ta lấy hết.

Mờ sáng ngày mùng năm, quân ta tiến sát đồn Ngọc Hồi. Đây là đồn quan trọng nhất của địch. Đồn lũy được xây dựng kiên cố, xung quanh đều cắm chông sắt và chôn địa lôi. Vua Quang Trung thấy thế, truyền lấy sáu chục tấm ván, cứ ghép liền ba tấm làm thành một bức, bên ngoài lấy rơm dấp nước phủ kín, tất cả là hai mươi bức. Đoạn kén hạng lính khỏe mạnh, cầm binh khí theo sau, dàn thành trận chữ “nhất”. Khi tiến sát đến gần, Quang Trung truyền lệnh cho quân sĩ đồng loạt xông tới, quân Thanh nổ súng nhưng không trúng bèn phun khói lửa nhưng không ngờ gió đổi hướng, quân Thanh tự làm hại mình, thế gọi là “gậy ông đập lưng ông”. Được lệnh, đội quân khiêng ván vừa che vừa xông lên, khi đã chạm nhau thì quăng ván xuống; dùng đao ngắn chém bừa, những quân sĩ đằng sau cũng nhất tề xông lên. Quân Thanh chống không nổi, bỏ chạy tán loạn, giày xéo lên nhau mà chết, thây nằm đầy đồng, máu chảy thành suối. Quân Thanh đại bại. Cùng lúc đó, đạo quân thứ hai và thứ ba tấn công vào đồn Đống Đa, được nhân dân địa phương ủng hộ, quân ta giáp chiến, đốt lửa thiêu cháy doanh trại. Tướng giặc là Sâm Nghi Đống khiếp sợ, thắt cổ tự tử. Quân Thanh tháo chạy về phía đông trông thấy đạo quân thứ tư càng khiếp sợ, bèn tìm lối tắt nhưng bị đạo quân thứ năm chặn đường. Hết hồn vía, quân Thanh bèn trốn xuống làng Quỳnh Đô, bị voi quân ta giày đạp, chết hàng loạt. Tôn Sĩ Nghị nghe tin cấp báo thì bàng hoàng mất vía, thật là “tướng từ trên trời rơi xuống, quân chui dưới đất lên”. Sợ mất mật, Tôn Sĩ Nghị vội vã bỏ trốn. Quân sĩ nghe tin thì hoảng hốt tranh nhau qua cầu, xô đẩy nhau rơi xuống nước mà chết. Khi cầu gãy, quân lính rơi xuống sông làm nước sông Nhị Hà bị tắc nghẽn. Về phần vua Lê, đang mãi mê yến tiệc, nghe tin liền chạy trốn.

Trời nhá nhem tối thì đến kịp chỗ của Tôn Sĩ Nghị. Trưa mừng năm Tết Kỉ Dậu, Quang Trung cùng đoàn quân tiến thẳng vào Thăng Long giữa muôn ngàn tiếng reo hò của nhân dân.